

ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIII VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VÀ SỨC MẠNH THỜI ĐẠI TRONG BỐI CẢNH MỚI THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Nguyễn Dương Hùng^(*)

^(*) Tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Email: hungnd66@gmail.com

Nhận ngày 11 tháng 01 năm 2022. Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 2 năm 2022.

Tóm tắt: Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại là một chủ trương, đường lối nhất quán của Đảng ta qua các kỳ đại hội. Trong bối cảnh mới, cả ở trong nước và thế giới, Đại hội XIII của Đảng đã có những nhận thức mới về việc kết hợp dân tộc với sức mạnh thời đại trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong bài viết, tác giả luận giải tinh thần mới nói trên theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng.

Từ khóa: Sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại, Đại hội XIII của Đảng.

Trong suốt quá trình cách mạng Việt Nam, việc kết hợp, phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt quan tâm, coi đó là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Kết quả là, cách mạng nước ta đạt được nhiều thành quả quan trọng, như thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (năm 1945); thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (năm 1954) và chống đế quốc Mỹ (năm 1975) thống nhất đất nước, khởi đầu giai đoạn cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*, tạo cho

đất nước ta có được một *cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế* ngày càng cao¹.

Trước các thời cơ, thách thức trong bối cảnh mới của đất nước và quốc tế cùng mục tiêu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Đại hội lần thứ XIII của Đảng ta tiếp tục khẳng định, cần “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”². Đây là một trong năm quan điểm chỉ đạo quan trọng của Đại hội. Việc tiếp tục khẳng định nhất quán quan điểm trên của Đảng

¹ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.25.

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.110.

cho thấy tầm quan trọng của nó, song thực hiện quan điểm này trong bối cảnh mới hiện nay như thế nào là những nội dung cần làm rõ.

1. Sức mạnh thời đại hiện nay

Đại hội XIII chỉ rõ bối cảnh thế giới hiện nay đó là thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến ngày càng nhanh chóng, phức tạp, khó dự đoán, song xu hướng *hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn*. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế vẫn *tiếp tục diễn ra nhanh chóng và sâu rộng*, nhưng chịu thách thức, ảnh hưởng bởi vị thế của các nước lớn và xu thế đa cực, đa trung tâm, làm ảnh hưởng nhất định đến việc thực thi luật pháp quốc tế và thực hiện cơ chế đa phương toàn cầu. Sự trỗi dậy và ngày càng gia tăng của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng đang cản trở không nhỏ đến sự phát triển trên thế giới nói chung và các nước nhỏ nói riêng. Cùng với những tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu, kinh tế thế giới đang lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng, kéo dài, dẫn đến gia tăng cạnh tranh, chiến tranh thương mại và tranh giành thị trường tài nguyên, công nghệ, vốn, nguồn nhân lực,... diễn ra ngày càng gay gắt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư *đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ*, nhất là về lĩnh vực công nghệ số, làm thay đổi nhiều khâu trong quá trình sản xuất của xã hội, *tạo cả cơ hội lẫn thách thức* trong quá trình phát triển, đặc biệt là tại các quốc gia đang và kém phát triển. Nhiều vấn đề toàn cầu, như bảo vệ loài người, an ninh con người, thiên tai và

dịch bệnh, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường, v.v. đang là các thách thức lớn cho cả nhân loại, không loại trừ một quốc gia, dân tộc nào.

Là một trong những vị trí địa chiến lược quan trọng, khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang là nơi cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc dẫn tới nhiều bất ổn, tranh chấp, xung đột chủ quyền biển đảo giữa các nước có liên quan đang gia tăng, ngày càng phức tạp, gây bất ổn trong an ninh, an toàn hàng hải và hàng không trong khu vực. Điều này cũng làm giảm vai trò duy trì hòa bình, ổn định và thúc đẩy hợp tác của các thể chế đa phương trong khu vực.

Với các đặc điểm chung của thời đại, có thể nhận diện sức mạnh của thời đại hiện nay gồm các nội dung sau:

Xét về xu thế phát triển, xu thế chung của nhân loại hiện nay vẫn là xu hướng *hòa bình, hợp tác và phát triển*, là giai đoạn quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Xét về các giá trị phát triển chung của nhân loại, đó là các giá trị dân chủ, tự do, bình đẳng và cùng phát triển.

Xét trong các lĩnh vực cụ thể, đó là khả năng tận dụng, đi trước, đón đầu đa dạng các giá trị phát triển của nhân loại về kinh tế, nhà nước, văn hóa, tư tưởng và xã hội.

Đó còn là những nguồn lực vật chất cụ thể như vốn, máy móc, thiết bị, vật tư, công nghệ cùng các kiến thức, kinh nghiệm quản lý, kinh doanh...

2. Sức mạnh dân tộc Việt Nam hiện nay

Sức mạnh của dân tộc chính là những nội lực, là sự tổng hợp của những lợi thế

cả về khách quan và chủ quan, tự nhiên và xã hội mà quốc gia có được, thể hiện ở toàn bộ mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, ở nền văn hóa, ở con người, nguồn lực con người, ở sự đa dạng về nguồn tài nguyên thiên nhiên, ở vị trí địa chiến lược... Đây là những nhân tố tạo nên sức mạnh tổng hợp và là cơ sở quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc.

Là một quốc gia ở khu vực Đông Nam Á, tiếp giáp với Trung Quốc ở phía Bắc, với Lào, Campuchia ở phía Tây và Tây Nam, có trên 3.200 km tiếp giáp biển Đông ở phía Đông và một phần Tây Nam, Việt Nam có những lợi thế nhất định với tư cách một quốc gia ven biển trong phát triển kinh tế biển, giao thông biển với các nước trên thế giới, đặc biệt giao thương buôn bán với Trung Quốc, một trong những quốc gia chủ lực trong cung cấp nguồn nhiên, nguyên liệu trên thế giới. Việt Nam tuy không còn nhiều trữ lượng khoáng sản, nhưng lại khá đa dạng và phong phú về chủng loại, có thể đáp ứng một phần nhất định cho phát triển của quốc gia nếu biết khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tiềm năng này.

Tính đến ngày 02-10-2021, dân số Việt Nam đạt gần 98,4 triệu người (chiếm 1,25% dân số thế giới) và đứng thứ 15 trên thế giới về số dân. Độ tuổi trung bình là 32,9 tuổi, thuộc nhóm nước có cơ cấu dân số tương đối trẻ³. Năm 2020, Việt Nam hoàn thành việc phổ cập giáo dục tiểu học, một trong 8 mục tiêu phát triển thiên niên kỷ được ghi trong Bản Tuyên ngôn Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc với 189 quốc

gia thành viên và đang hướng tới các mục tiêu cao hơn. Đây chính nguồn nhân lực, nguồn sức mạnh nội sinh giữ vị trí trung tâm của sự phát triển; bởi, chính nguồn lực này vừa là chủ thể, vừa là mục tiêu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Chính nguồn lực này là chủ thể của sự khai thác, huy động, hợp nhất và phát huy các lợi thế, cũng như những nguồn nội lực khác, qua đó, tạo cơ hội, điều kiện để Việt Nam tận dụng cho phát triển.

Bên cạnh các điều kiện tự nhiên và con người Việt Nam hiện nay, sức mạnh nội lực của Việt Nam còn được thể hiện ở nhiều khía cạnh khác, và điều này cũng được Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ:

Thứ nhất, sức mạnh thể hiện qua khát vọng phát triển đất nước với các mục tiêu cụ thể.

Khát vọng phát triển đất nước từ khi thống nhất đến nay là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, hoàn thành đường lối “*Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*” mà Đảng và nhân ta đã lựa chọn. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội từ 6 đặc trưng trong Cương lĩnh 1991⁴, đến 8 đặc trưng ở Đại hội X (2006)⁵ và 8 đặc trưng trong Cương lĩnh 2011⁶, mà nhân dân ta đang tập trung xây dựng,

³ Xem: <https://danso.org/viet-nam/>.

⁴ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới* (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội tr.315-316.

⁵ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.68.

⁶ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.70.

hướng tới đã được bổ sung, toàn diện và hoàn chỉnh hơn. Trong đó, đặc trưng bao trùm, tổng quát là “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁷.

Với các thành tựu đạt được qua 35 năm đổi mới và 30 năm thực hiện *Cương lĩnh 1991* là đất nước đã đạt được “*những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*” và có “*cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế*”⁸ ngày càng cao, và qua dự báo tình hình thế giới và đất nước trong những năm tới, Đại hội XIII đề ra 5 quan điểm chỉ đạo⁹ và mục tiêu phát triển¹⁰. Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc cũng được Đại hội chỉ rõ và định hướng qua từng giai đoạn nhất định phù hợp với điều kiện cụ thể, đó là: *Đến năm 2025*, là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; *Đến năm 2030*, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; *Đến năm 2045*, trở thành *nước phát triển, có thu nhập cao*¹¹. Thực hiện các khát vọng trên chính là một trong những nội lực phát triển của Việt Nam hiện nay.

Thứ hai, sức mạnh từ khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam.

Để thực hiện khát vọng trên, Đại hội XIII của Đảng xác định cần tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, và đây còn là một phần trong nội dung quan trọng thứ hai của chủ đề Đại hội¹². Đại đoàn kết dân tộc là quan điểm cơ bản, nhất quán và xuyên suốt của Đảng ta qua các cuộc đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, tổ chức xây dựng xã hội mới qua

nhiều thời kỳ cách mạng cũng như trong giai đoạn đổi mới. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chính là cơ sở quan trọng của mọi thắng lợi của dân tộc và nhân dân Việt Nam, và điều này đã được Hồ Chí Minh khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công!”¹³.

Quan điểm cơ bản và nhất quán về đoàn kết, ở mỗi thời kỳ, giai đoạn cách mạng, tuy có thể và cần thiết phải điều chỉnh chính sách, cách thức, phương pháp và cách diễn đạt khác nhau để tập hợp lực lượng cách mạng, tạo lập khối đại đoàn kết toàn dân tộc, song mục tiêu cao nhất vẫn là phát huy được tối đa tiềm năng, trí tuệ, sức mạnh của mỗi người dân trong sự nghiệp cách mạng chung của cả dân tộc.

Thứ ba, sức mạnh từ nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà Việt Nam đang xây dựng.

Thực tiễn lịch sử dân tộc Việt Nam cho thấy, văn hóa Việt Nam là “thành quả hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không

⁷ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Sđd.*, tr.70.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.103-104.

⁹ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.109-111.

¹⁰ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.111-112.

¹¹ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.112.

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.57.

¹³ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.13, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.119.

ngừng hoàn thiện mình”¹⁴. Nó chính là nền tảng tinh thần của xã hội, không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực của quá trình phát triển. Chính văn hóa dân tộc với những giá trị chung luôn có khả năng kết dính, gắn kết mỗi cá nhân trong cộng đồng thành một khối thống nhất, đồng thời định hướng họ trong các hoạt động của đời sống xã hội trong tham góp vào quá trình xây dựng và phát triển quốc gia dân tộc. Chính truyền thống “yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc; lòng nhân ái khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lí, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động, sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống”¹⁵ đã tạo thành sức mạnh mềm của quốc gia, góp phần tạo nguồn lực và nền tảng tinh thần Việt Nam trong xây dựng và phát triển đất nước trong lịch sử cũng như trong bối cảnh mới hiện nay.

Thứ tư, sức mạnh qua việc xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa, của dân, do dân, vì dân.

Từ khi đổi mới đến nay, những thành tựu trong phát triển kinh tế Việt Nam cho thấy, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã tạo ra cơ chế kinh tế có hiệu quả. Với việc giải quyết hài hòa giữa lợi ích chính đáng của cá nhân với lợi ích cộng đồng và xã hội trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo động lực hết sức mạnh mẽ cho sự phát triển kinh tế ở Việt

Nam từ khi đổi mới đến nay. Và, cũng chính trong điều kiện kinh tế thị trường, một số nghiên cứu và ứng dụng tiên bộ của khoa học và công nghệ được triển khai và thực hiện có hiệu quả, qua đó, không chỉ khai thác và huy động được các nguồn lực cho phát triển, mà còn góp một phần tái tạo và tạo thêm các nguồn lực mới cho phát triển bền vững.

Các thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử cùng với vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam trên trường quốc tế như hiện nay đóng góp một phần không nhỏ cho sự phát triển của đất nước, mà trong đó đổi mới cơ chế kinh tế, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một trong những nhân tố đầu tiên, quan trọng nhất.

Cùng với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thì việc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân cũng là một trong những nhân tố tạo động lực cho phát triển ở nước ta. Thực tiễn cho thấy, chính không gian phát triển của mỗi cá nhân và cộng đồng, không thể không có các khung pháp lý đi kèm thông qua việc quy định các quyền tự do, dân chủ. Nhà nước pháp quyền định hướng xã hội

¹⁴ Xem: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-03-nqtw-ngay-1671998-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-tai-hoi-nghi-trung-uong-5-khoa-viii-ve-xay-dung-va-phan-1692>.

¹⁵ Xem: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-03-nqtw-ngay-1671998-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-tai-hoi-nghi-trung-uong-5-khoa-viii-ve-xay-dung-va-phan-1692>.

chủ nghĩa ở Việt Nam, chính là mô hình vừa thể hiện tính chất cao nhất của một nhà nước hiện đại, vừa thể hiện tính chất định hướng theo mô hình chế độ xã hội tiến bộ nhất hiện nay. C.Mác và Ph.Ăngghen từng khẳng định: “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”¹⁶, song sự tự do này không thể là sự tự do vô hạn, mà là sự tự do trong khuôn khổ pháp lý phù hợp với từng giai đoạn phát triển của lịch sử. Và, chỉ khi loài người đạt đến vương quốc tất yếu thì mới có thể có vương quốc của tự do.

Thứ năm, sức mạnh từ việc tích cực và chủ động hội nhập quốc tế trên cơ sở bình đẳng, hợp tác và cùng có lợi.

Chính từ việc “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi...”¹⁷, đã tạo cho Việt Nam nhiều cơ hội trong phát triển. Trước hết, đó là tạo lập và giữ vững được môi trường hòa bình, ổn định trong và ngoài nước; tiếp đó là huy động được các nguồn lực bên ngoài (vốn, công nghệ...) cũng như tận dụng được các lợi thế đi tắt, đón đầu trong phát triển, nâng cao vị thế và uy tín quốc gia¹⁸.

Thứ sáu, sức mạnh từ sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và ngoài xã hội trong thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”.

Là một quốc gia trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, có Đảng Cộng sản Việt Nam, được hiến định, là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội, do vậy, phát huy nội lực trong phát triển không thể không nói đến sức mạnh của sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng để lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Nhằm thực hiện khát vọng và mục tiêu phát triển Việt Nam, ngay nội dung quan trọng, đầu tiên của tiêu đề Đại hội XIII cũng khẳng định, “tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”¹⁹. Đây có thể nói là một nội lực quan trọng cho sự phát triển đất nước ta hiện nay, nhất là trong bối cảnh mới và trước sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Song, để Đảng có được sức mạnh từ sự đoàn kết, thống nhất, Đại hội XIII đã nhấn mạnh cần xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức cán bộ²⁰. Đây chính là định hướng tổng thể để nâng cao sự trong sạch, thống nhất, vững mạnh của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng trong lãnh đạo Nhà nước và xã hội, lãnh đạo, định hướng việc kết hợp giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong giai đoạn hiện nay.

¹⁶ C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.628.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.161-162.

¹⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.162.

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.57.

²⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.180.

3. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại ở Việt Nam hiện nay

Đại hội XIII của Đảng khẳng định cần kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh dân tộc để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Điều này thể hiện trên các nội dung sau:

Thứ nhất, khẳng định việc kết hợp sức mạnh thời đại trong mối quan hệ với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước và phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ngay tại chủ đề Đại hội XIII của Đảng, việc “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại”²¹ là nội dung thứ hai của chủ đề Đại hội, nhằm *mục tiêu* đưa Việt Nam trở thành *nước phát triển*, theo *định hướng* xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI. Điều này cho thấy tầm quan trọng của việc kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại. Ở đây cũng cho thấy, việc kết hợp sức mạnh của thời đại phải đặt trong mối quan hệ với *khơi dậy khát vọng* phát triển đất nước, với *phát huy ý chí, sức mạnh* đại đoàn kết toàn dân tộc. Như vậy, tại Đại hội XIII, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại luôn mang tính hướng đích, đồng thời, xác định rõ sức mạnh quan trọng nhất của dân tộc hiện nay là sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ý chí toàn dân tộc ở đây thể hiện sự ý thức cao trong phản ánh thực tiễn sinh động một cách khách quan, toàn diện thực tiễn đất nước và chủ động, quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu; thể hiện khi đã có nhận thức đúng thì phải quyết tâm thực

hiện bằng được và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những nhân tố trong thực hiện ý chí đó.

Thứ hai, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại nhằm thực hiện phát triển đất nước theo xu thế phát triển chung của nhân loại và theo những lộ trình, bước đi cụ thể.

Tuy tình hình thế giới có những biến động to lớn, diễn biến ngày càng nhanh chóng, phức tạp, khó dự đoán, song xu hướng *hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn*. Do vậy, mục tiêu của kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại nhằm phát triển đất nước phải theo xu thế chung của thế giới. Đặc biệt là, tùy dự đoán về tình hình thực tiễn cụ thể của Việt Nam và thế giới trong từng giai đoạn, mục tiêu phát triển của Việt Nam đặt ra là khác nhau, theo hướng ngày càng cao hơn²².

Thứ ba, kết hợp sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam gắn với sức mạnh của thời đại nhằm thực hiện các nghĩa vụ chung trên thế giới, cũng như tăng cường đoàn kết với các lực lượng hòa bình, tiến bộ trên thế giới.

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam thể hiện trong sự thống nhất, đoàn kết của 11 nhóm chủ thể chính²³ trong

²¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.57.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.112.

²³ 11 nhóm chủ thể chính là: Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân; thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh và công an hưu trí, người cao tuổi, các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài.

cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các tổ chức đoàn thể quần chúng - nơi tập hợp 11 nhóm chủ thể trên. Việc kết hợp sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc với mạnh của thời đại ở đây phù hợp với xu thế khách quan, tất yếu từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, xu thế “hòa bình, hợp tác và phát triển”, “toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế” với những xu thế của các cuộc cách mạng khoa học và công nghệ ngày càng hiện đại, đó còn là xu thế chung tay giải quyết các vấn đề toàn cầu, như bảo vệ hòa bình, an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, nước biển dâng...²⁴ giữa mọi quốc gia, không phân biệt chế độ hay thể chế chính trị. Như vậy, Việt Nam không chỉ giải quyết việc phát triển của mình, mà phải còn phải “chủ động tham gia, tích cực đóng góp, nâng cao vai trò của Việt Nam trong xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự chính trị - kinh tế quốc tế... Mở rộng quan hệ và đẩy mạnh hợp tác với các lực lượng chính trị, xã hội và nhân dân các nước, phấn đấu vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác phát triển và tiến bộ xã hội”²⁵.

Thứ tư, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại dựa trên việc phát huy vai trò của nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam.

Việt Nam với bản sắc văn hóa của mình, trong sự giao lưu với văn hóa của nhân loại, *một mặt*, tiếp biến các giá trị văn hóa tiến bộ của nhân loại để bổ sung,

làm giàu và nâng cao giá trị văn hóa của quốc gia; *mặt khác*, cũng góp phần bổ sung và phát triển văn hóa của nhân loại. Chính việc gia tăng phổ biến và định hình vị thế của văn hóa Việt Nam trong nền văn hóa nhân loại sẽ tạo sức mạnh mềm của quốc gia trong việc nâng cao thể và lực trên trường quốc tế.

Thứ năm, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại qua việc tiếp tục xây dựng, phát triển, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo hướng vừa tuân theo các giá trị của nền kinh tế thị trường và nhà nước pháp quyền đồng thời tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Rõ ràng là, mô hình kinh tế thị trường và nhà nước pháp quyền là một bước phát triển cao về mô hình thể chế kinh tế và thể chế nhà nước của nhân loại cho đến ngày nay. Các giá trị của nó là không thể phủ nhận cả trên thế giới cũng như trong thực tiễn vận dụng ở Việt Nam. Do vậy, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trên các lĩnh vực trên là cần tiếp tục “Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”²⁶ để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời “xây dựng và hoàn thiện

²⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.106-107.

²⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.164.

²⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđd.*, t.I, tr.114-115.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước”²⁷.

4. Những vấn đề phương pháp luận trong kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại

Một là, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại có mối quan hệ tương hỗ, bổ sung cho nhau trong sự phát triển của mỗi quốc gia dân tộc. Việc kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại như thế nào, ra sao, cần căn cứ vào tình hình cụ thể mỗi quốc gia để thực hiện. Mọi hành động tuyệt đối hoá sức mạnh dân tộc, xem nhẹ sức mạnh thời đại hay ngược lại, tuyệt đối hoá sức mạnh thời đại, xem nhẹ sức mạnh dân tộc đều là những cách nhìn nhận sai lầm, phiến diện và có thể cản trở sự phát triển.

Hai là, thực hiện kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại cần chủ yếu dựa trên sức mạnh nội lực quốc gia là chính, tránh phụ thuộc vào bên ngoài, song cũng sẽ là hạn chế và sai lầm nếu không chú ý phát huy những nguồn lực bên ngoài, những sức mạnh thời đại cho sự phát triển. Khi có nội lực mạnh thì việc kết hợp tốt với sức mạnh thời đại sẽ nâng cao sức mạnh dân tộc trong quá trình thực hiện mục tiêu phát triển của chính quốc gia đó và ngược lại. Tuy nhiên, có một thực tiễn cần chú ý là, ngày nay, nhiều giá trị thời đại hình thành trong quá trình hiện đại hóa đã giúp nhiều quốc gia phát triển thành công, nhất là về kinh tế, công nghệ ở các nước phát triển và đã mang ý nghĩa phổ quát, đặc trưng cho thời đại. Do vậy,

việc Việt Nam đi tắt, đón đầu cần đặc biệt chú ý đến nội dung đặc trưng này cho sự phát triển quốc gia.

Ba là, đối với một nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tuy ở mỗi giai đoạn cụ thể khác nhau, có thể có những mục tiêu khác nhau, song về nguyên tắc, cần hướng tới mục tiêu chung là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Mọi nguy hiểm cho phát triển kinh tế, mà không hướng tới mục tiêu dân chủ, công bằng, bình đẳng và chủ nghĩa xã hội cần phải được nhận diện và phê phán triệt để.

Bốn là, cần nâng cao vai trò định hướng, lãnh đạo của Đảng trong việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại nhằm bảo đảm tính hướng đích của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Tóm lại, cùng với “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”, “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại” là một chủ trương, đường lối nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này luôn được khẳng định từ khi có Đảng, qua các kỳ đại hội của Đảng cũng như tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng mới đây. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, cả trong nước và thế giới hiện nay, việc kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại cũng phải dựa vào thực tiễn cụ thể, để hiệu quả của việc kết hợp này ngày càng tăng, giúp Việt Nam đạt được các mục tiêu mà Đại hội XIII của Đảng đã đặt ra trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. □

²⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Sđđ.*, t.I, tr.118.